

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2025
(Ngày 04 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Trần Thị Huệ Ngày tháng năm sinh: 06/12/1975
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Minh Đức
- Nơi thường trú: Tổ dân phố Cộng Lực Phường Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng.
- Số căn cước công dân⁽³⁾: 031175011210 ngày cấp 23/11/2021 nơi cấp cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Đỗ Tiến Dũng Ngày tháng năm sinh: 19/5/1971
- Nghề nghiệp: Nghỉ hưu
- Nơi làm việc⁽⁴⁾:
- Nơi thường trú: Số nhà 02, 35/257 Lý Thánh Tông, Tổ dân phố Cộng Lực phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 0034071008258 ngày cấp 24/9/2019 nơi cấp Hải Phòng

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất: quá 18 tuổi

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: Đỗ Trần Hải Minh Ngày tháng năm sinh: 10/02/2009
- Nơi thường trú: Số nhà 02, 35/257 Lý Thánh Tông, Tổ dân phố Cộng Lực phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 031309001507 ngày cấp..... nơi cấp Hải Phòng

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thừa: thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ dân phố Cộng Lực, phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.
- Diện tích⁽⁹⁾: 268,4 m²



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

- Giá trị⁽¹⁰⁾: Ước tính 2.200.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mẹ đẻ là bà Vũ Thị Nguyệt*
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: giấy chứng nhận CH01049; thửa đất số 116; tờ bản đồ số 62; cấp ngày 11/5/2017

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): *Kê khai tương tự như thửa thứ nhất. Không có*

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: *Không có*

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): *Kê khai tương tự như thửa thứ nhất. Không có*

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: *Số nhà 02, ngách 35/257 Lý Thánh Tông, Tổ dân phố Cộng Lực, phường Đồ Sơn, Hải Phòng.*
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: *Riêng lẻ*
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: *200m²*
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Ước tính 1.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có): *Được xây dựng năm 2015 trên thửa đất của mẹ đẻ*

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): *Kê khai tương tự như nhà thứ nhất. Không có*

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: *Không có*

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:
- Loại công trình:..... Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): *Kê khai tương tự như công trình thứ nhất. Không có*

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: *Không có*

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: *Không có*

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽³⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽³¹⁾: Không có

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽³⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽³⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không có

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽³⁰⁾:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽³⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽³²⁾: Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽³³⁾.

Tiền gửi tiết kiệm: 100.000.000 đồng tiền Việt Nam

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽³²⁾: Không có

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽³²⁾: Không có

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽³⁴⁾:

- Xe máy

+ Tên tài sản: Xe máy Airblade; Số đăng ký: 15M1 - 04867; Giá trị: 30.000.000 đồng, quyền sở hữu mang tên Trần Thị Huệ.

+ Tên tài sản: Xe máy vision; Số đăng ký: 15M1 - 07871; Giá trị: 25.000.000 đồng, quyền sở hữu mang tên Trần Thị Huệ

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bán ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽³⁵⁾: Không có

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 524,753,070 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 350,753,070 đồng

+ Lương: 220.639.800 đồng

+ Thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 05: 79,438,320 đồng

+ Làm thêm thứ 7: 1,762,500 đồng

+ Trục trua, Tiếng Anh, hè: 48,912,450 đồng

- Tổng thu nhập của chồng: 174,000,000 đồng

+ Lương hưu: 144,000,000 đồng

+ Lam thêm: 30,000,000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không có

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản, tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá			

<p>nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		524,753,070 đồng	<p>Tổng:</p> <p>- Vợ: 350,753,070 đồng</p> <p>- Chồng: 174,000,000 đồng</p>
---	--	------------------	---



..... ngày 15 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI


TRƯỞNG
MẦM NON
MINH ĐỨC
HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Nhung

Nam Đồ Sơn, ngày 04 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN


Trần Thị Huệ